

CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN VÀ ĐẦU TƯ
XÂY DỰNG CCIC HÀ NỘI
Số 21 Huỳnh Thúc Kháng – Đống Đa – Hà Nội

Số: 137/2020/TB-CCIC

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 30 tháng 3 năm 2020

CÔNG BỐ THÔNG TIN BẤT THƯỜNG

Kính gửi: - Ủy ban chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

1. Tên tổ chức: Công ty cổ phần tư vấn và đầu tư xây dựng CCIC Hà Nội

- Mã chứng khoán: CCH
- Địa chỉ: Số 21 Huỳnh Thúc Kháng, phường Láng Hạ, quận Đống Đa, TP Hà Nội
- Điện thoại: 024 37730114 Fax: 024 37730196
- Email: congbothongtinccic@gmail.com

2. Nội dung công bố thông tin:

Công ty cổ phần tư vấn và đầu tư xây dựng CCIC Hà Nội xin thông báo: Nội dung Báo cáo kiểm toán độc lập của Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn UHY về Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2019.

Thông tin này được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty <http://www.ccichn.com.vn>

Chúng tôi cam kết thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung thông tin đã công bố.

NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN

Nơi gửi:

- Như trên
- CT HĐQT, GD Cty (Để b/c)
- Website ccichn.vn
- Lưu PTH, Tổ CBTT

Tài liệu gửi kèm

- Báo cáo kiểm toán độc lập
- VB giải trình của CCIC



Giang Quốc Khanh

Số: 243 /2020/UHY -BCKT

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

Kính gửi: Các cổ đông, Hội đồng Quản trị và Ban Giám đốc
Công ty Cổ phần Tư vấn và Đầu tư Xây dựng CCIC Hà Nội

Chúng tôi đã thực hiện công việc kiểm toán Báo cáo tài chính kèm theo của Công ty Cổ phần Tư vấn và Đầu tư Xây dựng CCIC Hà Nội (sau đây gọi tắt là "Công ty") được lập ngày 26/03/2020, từ trang 05 đến trang 29 kèm theo, bao gồm: Bảng Cân đối kế toán tại ngày 31/12/2019, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo Lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2019 và Bản Thuyết minh Báo cáo tài chính.

Trách nhiệm của Ban Giám đốc

Ban Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý Báo cáo tài chính của Công ty theo các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày Báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về Báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các Chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ Chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu Báo cáo tài chính của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm việc thực hiện thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên Báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên các xét đoán của Kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, Kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả kiểm soát của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể Báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp để làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán ngoại trừ của chúng tôi.

Cơ sở của ý kiến kiểm toán ngoại trừ

Đến ngày lập Báo cáo này, chúng tôi chưa thu thập được đầy đủ thư xác nhận liên quan đến số dư tại ngày 31/12/2019 của các khoản công nợ Phải thu Khách hàng, Người mua trả tiền trước, và Phải trả người bán với giá trị các khoản công nợ chưa nhận được thư xác nhận độc lập lần lượt là Phải thu Khách hàng: 18.865.302.180 đồng, Người mua trả tiền trước: 9.773.088.906 đồng và Phải trả người bán: 954.650.650 đồng. Bên cạnh đó, số dư một số khoản công nợ Phải thu Khách hàng tồn đọng trên 02 năm với giá trị 13.359.351.572 đồng chưa trích lập dự phòng phải thu khó đòi. Các thủ tục kiểm toán thay thế khác không mang lại cho chúng tôi đầy đủ bằng chứng kiểm toán cần thiết để đưa ra ý kiến về tính hiện hữu và đầy đủ và khả năng thu hồi của số dư các khoản công nợ chưa được đối chiếu, xác nhận cũng như ảnh hưởng nếu có của chúng tới các chỉ tiêu có liên quan trình bày trên Báo cáo tài chính kèm theo.

Như đã trình bày tại Thuyết minh số 9, Công ty đang ghi nhận khoản chi phí sản xuất kinh doanh dở dang của một số dự án tồn đọng trên 02 năm với giá trị tại thời điểm 31/12/2019 là 7.720.307.202 đồng. Dựa trên thông tin hiện có, chúng tôi không thể thu thập đầy đủ bằng chứng thích hợp để xác định khả năng thu hồi cũng như khả năng tiếp tục thi công của một số công trình dở dang tồn đọng nêu trên. Theo đó, chúng tôi không thể xác định liệu có cần thiết phải điều chỉnh khoản mục nói trên hay không và ảnh hưởng cần thiết có liên quan đến Báo cáo tài chính kèm theo.

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP (TIẾP)

Ý kiến kiểm toán ngoại trừ

Theo ý kiến của chúng tôi, ngoại trừ ảnh hưởng của các vấn đề nêu tại "Cơ sở của ý kiến kiểm toán ngoại trừ" Báo cáo tài chính đính kèm đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Tư vấn và Đầu tư Xây dựng CCIC Hà Nội tại ngày 31/12/2019 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ của Công ty cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2019, phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.



Nguyễn Thị Phương Thảo
Phó Giám đốc
Giấy CNĐKHN kiểm toán số 0933-2018-112-1
Thay mặt và đại diện cho
CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN VÀ TƯ VẤN UHY
Hà Nội, ngày 26 tháng 03 năm 2020

Nguyễn Thị Thu Hà
Kiểm toán viên
Giấy CNĐKHN kiểm toán số 1226-2018-112-1

THƯ GIẢI TRÌNH CỦA BAN GIÁM ĐỐC

Kính gửi: Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn UHY

Thư giải trình này được cung cấp liên quan đến cuộc kiểm toán của Công ty Ông/Bà về báo cáo tài chính của Công ty Cổ phần Tư vấn và Đầu tư Xây dựng CCIC Hà Nội cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2019 nhằm mục đích đưa ra ý kiến về việc liệu báo cáo tài chính có phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, phù hợp với các chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán (doanh nghiệp) Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hay không.

Chúng tôi xác nhận rằng (với sự hiểu biết và tin tưởng cao nhất, chúng tôi đã tìm hiểu những thông tin mà chúng tôi cho là cần thiết để thu được những hiểu biết thích hợp):

- (1) Chúng tôi đã hoàn thành các trách nhiệm của mình, như đã thỏa thuận trong các điều khoản của Hợp đồng kiểm toán, đối với việc lập và trình bày báo cáo tài chính theo các chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán (doanh nghiệp) Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính; cụ thể là báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán (doanh nghiệp) Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.
- (2) Chúng tôi đã sử dụng các giả định hợp lý để đưa ra các ước tính kế toán, kể cả ước tính về giá trị hợp lý.
- (3) Công ty có quyền sở hữu hợp pháp đối với tất cả các tài sản, không có tranh chấp liên quan tới các tài sản và không có các tài sản bị cầm cố cũng như thế chấp, ngoài các tài sản thế chấp đã thuyết minh trên BCTC.
- (4) Chúng tôi đã ghi nhận hoặc trình bày đúng đắn tất cả các khoản nợ phải trả, bao gồm các khoản nợ thực tế và các khoản cam kết và đã trình bày tất cả các khoản bảo lãnh cho bên thứ ba và các bên liên quan của Công ty trên các báo cáo tài chính.
- (5) Các mối quan hệ và giao dịch với các bên liên quan đã được giải thích và thuyết minh đầy đủ tại Bản thuyết minh báo cáo tài chính một cách phù hợp theo các chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán (doanh nghiệp) Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.
- (6) Chúng tôi không nhận thấy có sự kiện nào phát sinh sau ngày kết thúc kỳ kế toán và cần phải được điều chỉnh và thuyết minh theo quy định của chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán (doanh nghiệp) Việt Nam.
- (7) Chúng tôi không có kế hoạch dừng kinh doanh bất kỳ loại hàng hóa, dịch vụ nào có thể dẫn đến bất kỳ hàng tồn kho dư thừa hoặc quá hạn ngoài các hàng tồn kho quá hạn do không có đơn đặt hàng bán hàng trong tương lai mà chúng tôi đã trích lập dự phòng đầy đủ. Không có bất kỳ hàng tồn kho nào được ghi nhận theo giá trị vượt quá giá trị thuần có thể thực hiện được.
- (8) Chúng tôi không có bất kỳ kế hoạch nào có thể dẫn đến thay đổi trọng yếu giá trị cũng như phân loại của tài sản và nợ phải trả được trình bày trên báo cáo tài chính
- (9) Không phát sinh các vấn đề sau:

Các thoả thuận với các tổ chức tài chính liên quan tới bù trừ các số dư, hoặc các thoả thuận liên quan tới hạn chế số dư tiền mặt và cung cấp tín dụng, hoặc các thoả thuận tương tự khác;

Các thoả thuận cam kết mua lại tài sản đã bán trước đó;

Hợp đồng quyền lựa chọn hoặc thoả thuận mua lại cổ phiếu, hoặc cổ phiếu được dành riêng cho việc thực hiện quyền lựa chọn, đảm bảo, chuyển đổi, hoặc việc thực hiện các cam kết khác;

Những thay đổi trong nguyên tắc kế toán có tác động tới tính nhất quán của số liệu.

- (10) Mọi giao dịch cung cấp dịch vụ đều đã được chốt và không có bất cứ một thoả thuận biệt lập nào với khách hàng, hoặc một điều khoản bán hàng nào, cho phép trả lại hàng đã bán, ngoại trừ trường hợp hàng bị hư hỏng hoặc điều kiện khác thường được áp dụng trong trường hợp bảo hành.

**Công ty Cổ phần Tư vấn và Đầu tư Xây dựng CCIC Hà Nội
Số 21 Huỳnh Thúc Kháng-Láng Hạ-Đống Đa-Hà Nội**

(11) Chúng tôi đã cung cấp cho Ông/Bà:

- Quyền tiếp cận với tất cả tài liệu, thông tin mà chúng tôi nhận thấy có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính như sổ, tài liệu, chứng từ kế toán và các vấn đề khác;
- Các tài liệu, thông tin bổ sung mà kiểm toán viên yêu cầu chúng tôi cung cấp để phục vụ cho mục đích kiểm toán;
- Quyền tiếp cận không hạn chế với những cá nhân trong đơn vị mà kiểm toán viên xác định là cần thiết nhằm thu thập bằng chứng kiểm toán;
- Các biên bản họp, các nghị quyết của HĐQT và Ban Tổng Giám đốc.

- (12) Tất cả các giao dịch đã được ghi chép trong tài liệu, sổ kế toán và đã được phản ánh trong báo cáo tài chính.
- (13) Chúng tôi không nhận thấy có rủi ro báo cáo tài chính có thể chứa đựng sai sót trọng yếu do gian lận.
- (14) Chúng tôi không nhận thấy có bất kỳ thông tin nào liên quan đến gian lận hoặc nghi ngờ gian lận có thể có ảnh hưởng đến đơn vị và liên quan đến: Ban Giám đốc; Những nhân viên có vai trò quan trọng trong kiểm soát nội bộ; hoặc các vấn đề khác mà gian lận có thể ảnh hưởng trọng yếu đến báo cáo tài chính.
- (15) Chúng tôi không nhận thấy có bất kỳ thông tin nào liên quan đến các cáo buộc gian lận hoặc nghi ngờ gian lận có ảnh hưởng đến báo cáo tài chính của đơn vị mà chúng tôi được thông báo từ các nhân viên, nhân viên cũ của Công ty, các chuyên gia phân tích, các cơ quan quản lý hoặc những người khác.
- (16) Chúng tôi không nhận thấy có bất kỳ trường hợp nào không tuân thủ hoặc nghi ngờ không tuân thủ pháp luật và các quy định mà ảnh hưởng của việc không tuân thủ đó cần được xem xét khi lập và trình bày báo cáo tài chính.
- (17) Chúng tôi đã công bố cho Ông/Bà danh tính của các bên liên quan của đơn vị và tất cả các mối quan hệ và giao dịch với các bên liên quan mà chúng tôi biết.
- (18) Không có các sự kiện phát sinh sau ngày kết thúc kỳ kế toán đòi hỏi phải xem xét lại số liệu đã trình bày trong Báo cáo tài chính hoặc phải thuyết minh bổ sung. Chúng tôi sẽ thông báo cho Quý vị nếu có bất kỳ sự kiện trọng yếu nào xảy ra đòi hỏi phải trình bày lại số liệu hoặc thuyết minh bổ sung trong Báo cáo tài chính.
- (19) Chúng tôi xác nhận rằng các khoản công nợ liên quan đến các công trình đã quá hạn thanh toán nhưng vẫn đủ khả năng thu hồi, vì thế Công ty không thực hiện trích lập dự phòng phải thu khó đòi (Chi tiết tại Phụ lục 01)
- (20) Chúng tôi xác nhận rằng Công ty phản ánh trên Báo cáo tài chính số dư một số công trình dở dang tồn đọng, tuy nhiên do đặc thù các công trình liên quan đến vốn Nhà nước, thực tế Công ty vẫn đủ khả năng thu hồi vì thế Công ty không thực hiện trích lập dự phòng (chi tiết tại Phụ lục 02).
- (21) Các báo cáo tài chính đã thuyết minh tất cả các vấn đề mà chúng tôi biết có liên quan đến khả năng hoạt động theo nguyên tắc hoạt động liên tục.
- (22) Chúng tôi đã cân nhắc đến tất cả các bút toán điều chỉnh mà Quý vị đề nghị và xác nhận chúng tôi chấp nhận các bút toán điều chỉnh này.

Trân trọng,

Hà Nội, ngày 30 tháng 03 năm 2020

Giám đốc

Phụ trách Kế toán



Phạm Thị Thủ Thủy

PHỤ LỤC 01: CHI TIẾT CÔNG NỢ PHẢI THU KHÁCH HÀNG TÒN ĐỘNG

| STT | Tên đối tượng | Giá trị (VNĐ) |
|-----|---|---------------|
| 1 | Công ty tu tạo và phát triển nhà | 2.338.000 |
| 2 | Tổng công ty đầu tư và phát triển nhà và đô thị | 1.295.210.857 |
| 3 | Công ty cổ phần xây dựng số 3 Hà Nội | 7.306.000 |
| 4 | XNKDNS Đồng đa, cty TNHH MTV cấp nước HN | 24.588.000 |
| 5 | Tổng công ty đầu tư phát triển hạ tầng đô thị UDIC-cty TNHHMTV | 87.895.000 |
| 6 | Công ty CP phát triển hạ tầng Hiệp hội công thương Hà Nội | 55.994.000 |
| 7 | Ban quản lý dự án thoát nước Hà nội | 31.901.000 |
| 8 | Ban quản lý đầu tư phát triển nhà và đô thị số 2 | 443.426.568 |
| 9 | Công ty TNHH phát triển khu đô thị Nam Thăng Long | 703.249.101 |
| 10 | Công ty cổ phần đầu tư và xây dựng HUD1 | 38.350.053 |
| 11 | Công ty CP đầu tư và xây dựng quốc tế VIGEBA | 279.333.108 |
| 12 | Công ty CP đầu tư An Lạc | 83.824.600 |
| 13 | Ban quản lý dự án giao thông đô thị | 744.158.819 |
| 14 | Công ty Cổ phần đầu tư phát triển và KCN Sông Đà (SUDICO) | 565.909.506 |
| 15 | Khu Liên hợp thể thao quốc gia | 37.875.616 |
| 16 | Ban duy tu các công trình hạ tầng kỹ thuật đô thị | 93.095.542 |
| 17 | Trường đại học Bách Khoa Hà Nội | 192.591.000 |
| 18 | Ban quản lý đường sắt đô thị Hà Nội | 415.620.611 |
| 19 | Ban quản lý các dự án xây dựng hạ tầng khu công nghiệp | 96.062.040 |
| 20 | Ban quản lý dự án giao thông 6-Bộ giao thông | 177.604.650 |
| 21 | Công ty Cổ phần Tập đoàn Hà Đô | 107.469.200 |
| 22 | Ban quản lý đầu tư phát triển giao thông đô thị Hà Nội | 288.143.861 |
| 23 | Ban quản lý dự án hạ tầng kỹ thuật xung quanh hồ Tây | 44.778.089 |
| 24 | Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện Phú Xuyên | 8.238.229 |
| 25 | Ban quản lý cụm tiểu thủ công nghiệp và Công nghiệp nhỏ Quận Cầu Giấy | 151.635.000 |
| 26 | Ban quản lý dự án huyện Đông Anh | 222.458.162 |
| 27 | Sở giao thông vận tải Hà Nội | 2.186.144 |
| 28 | Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng trụ sở mới Bộ ngoại giao | 42.523.000 |
| 29 | Ban quản lý các dự án và khai thác hạ tầng | 106.276.683 |
| 30 | Ban quản lý dự án quận Long Biên | 479.857.350 |
| 31 | Ban quản lý dự án quận Cầu Giấy | 222.154.665 |
| 32 | Ban quản lý dự án Nam Từ Liêm | 146.892.000 |
| 33 | Ban quản lý dự án giao thông 2 | 83.511.701 |
| 34 | Ban quản lý dự án đầu tư và xây dựng huyện Mê Linh | 176.693.394 |
| 35 | Ban quản lý dự án quận Đống Đa | 12.826.093 |
| 36 | Ban quản lý dự án đầu tư và xây dựng | 5.267.931 |
| 37 | Ban quản lý làng văn hóa - du lịch các dân tộc Việt Nam | 14.280.008 |
| 38 | Ban quản lý dự án hạ tầng tây hồ tây | 255.634.600 |
| 39 | Ban quản lý dự án giao thông 3 | 189.999.700 |
| 40 | Công ty CP Sông Hồng Đại Phát | 78.141.000 |
| 41 | Trung tâm phát triển quỹ đất huyện Sóc Sơn | 34.808.000 |
| 42 | Ban quản lý dự án hạ tầng Tả Ngạn | 12.994.000 |
| 43 | Ban quản lý dự án Bắc Từ Liêm | 248.869.918 |

**Công ty Cổ phần Tư vấn và Đầu tư Xây dựng CCIC Hà Nội
Số 21 Huỳnh Thúc Kháng-Láng Hạ-Đống Đa-Hà Nội**

| STT | Tên đối tượng | Giá trị (VNĐ) |
|-----|---|-----------------------|
| 44 | Trung tâm phát triển quỹ đất Hà Nội | 13.243.000 |
| 45 | Công ty Cổ phần địa ốc CIENCO 5 | 10.701.521 |
| 46 | Công ty cổ phần TASCO | 19.551.438 |
| 47 | Ban quản lý dự án các Công trình văn hoá kỷ niệm 1000 năm Thăng Long | 211 |
| 48 | Xí nghiệp tư vấn 3 | 179.677 |
| 49 | Công ty Cổ phần tư vấn SUDICO | 115.477.000 |
| 50 | Ban quản lý dự án H. Yên Phong - Bắc Ninh | 7.468.000 |
| 51 | Liên danh NIPPON KOEI-Poyry infra | 46.170.319 |
| 52 | Đại học Huế | 25.518.700 |
| 53 | Công ty CP đầu tư PT nhà và đô thị Nha Trang | 128.450.150 |
| 54 | Công ty cổ phần tư vấn xây dựng giao thông Lào Cai | 74.542.000 |
| 55 | Ban Quản lý dự án giao thông Bắc Kạn | 47.605.918 |
| 56 | Ban quản lý dự án xây dựng giao thông tỉnh Bắc Ninh | 2.427.084.000 |
| 57 | Ban quản lý dự án quận Ba Đình | 14.609.605 |
| 58 | Ban quản lý dự án xây dựng công trình NCCT đường GTNT đến các xã MN ĐBKK tỉnh Bắc Kạn | 1.751.220 |
| 59 | Ban quản lý các dự án công trình giao thông Hà Tây | 16.126.000 |
| 60 | Trung tâm sát hạch để cấp phép lái xe TPHN | 9.067.000 |
| 61 | Ban quản lý công trình làm đường giao thông huyện Đan Phượng | 55.981.501 |
| 62 | Ủy ban nhân dân xã Đông Mỹ | 21.000.000 |
| 63 | Công ty TNHH Đức Hiếu | 30.794.000 |
| 64 | Ban quản lý dự án Gia lâm | 40.500.000 |
| 65 | Ủy ban nhân dân phường Gia Thụy | 24.692.811 |
| 66 | Sở Giao thông vận tải Hà Nam | 4.820.700 |
| 67 | Ban quản lý dự án quận Hoàng Mai | 156.456.000 |
| 68 | Ban quản lý khu công nghệ cao hồ chí minh | 59.234.000 |
| 69 | Ủy ban nhân dân xã Kim Động | 12.544.000 |
| 70 | Ban quản lý dự án đường bộ Lào Cai | 3.299.489 |
| 71 | Ban quản lý dự án xây dựng nhà tái định cư | 475.073.000 |
| 72 | BQL các dự án trọng điểm phát triển đô thị Hà Nội | 713.112.541 |
| 73 | Ủy ban nhân dân huyện Văn Lâm | 14.604.000 |
| 74 | Sở giao thông vận tải tỉnh Vĩnh Phúc | 194.606.000 |
| 75 | Ủy ban nhân dân huyện Vĩnh Tường | 85.160.972 |
| 76 | Ban quản lý dự án đầu tư và xây dựng Vĩnh Yên | 50.331.000 |
| | | 13.359.351.572 |

PHỤ LỤC 02: CHI TIẾT CÁC CÔNG TRÌNH TỒN ĐỌNG

| STT | Tên công trình | Giá trị (VNĐ) |
|-----|---|---------------|
| 1 | Khảo sát thiết kế địa hình hiện trạng tuyến A2. Dự án đầu tư và kinh doanh hạ tầng kiến thiết đồng bộ khu đô thị mới Nam An Khánh | 36.814.349 |
| 2 | Khảo, lập Dự án nâng cấp cải tạo tuyến đường giao thông Vân canh - Lại Yên | 145.165.805 |
| 3 | Khảo sát, lập Dự án đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu đầu giá quyền sử dụng đất Long Biên | 118.262.345 |
| 4 | Tư vấn giám sát xây dựng đường và các công trình tính theo đường tuyến A-B khu Công nghệ cao Hòa Lạc | 188.267.455 |
| 5 | Tư vấn tái cơ cấu dự án phát triển giao thông đô thị Hà Nội | 47.280.000 |
| 6 | Khảo sát thiết kế khu D3 cho dự án xây dựng hạ tầng khu D3 phục vụ DGQSD dat | 45.529.291 |
| 7 | Lập hồ sơ đánh giá tác động môi trường hạ tầng kỹ thuật khu LILAMA LAND | 49.121.507 |
| 8 | Khảo sát lập dự án đầu tư nâng cấp MR công trình đường 70 đoạn Hà Đông Văn Điển) | 157.273.000 |
| 9 | Lập dự án đầu tư hạ tầng kỹ thuật cải tạo xây dựng lại tập thể Nguyễn Công Trứ | 21.180.545 |
| 10 | Khảo sát, lập dự án và thiết kế cơ sở nâng cấp MR đường 70 (đoạn từ Láng Hòa Lạc đến Nhổn) | 281.315.247 |
| 11 | Khảo sát lập báo cáo nghiên cứu kỹ thuật xây dựng hạ tầng kỹ thuật xung quanh hồ Linh Quang | 46.234.577 |
| 12 | Thiết kế kỹ thuật xung quanh hồ Bảy Gian | 95.265.548 |
| 13 | Khảo sát thiết kế Hạ tầng kỹ thuật khu D5 (15.6ha) phục vụ đấu giá quyền sử dụng đất | 107.945.600 |
| 14 | Giám sát thi công xây dựng hạ tầng kỹ thuật đấu giá quyền sử dụng đất xã Liên Khê | 58.992.679 |
| 15 | Khảo sát lập Báo cáo nghiên cứu kỹ thuật dự án đầu tư xây dựng đường Trần Quý Cáp-Thiên Hùng-Hồ Ba Mẫu | 7.495.101 |
| 16 | Khảo sát thiết kế đường nối khu, cụm công nghiệp Tiên Lãng Hải Phòng | 75.910.843 |
| 17 | Thiết kế bản vẽ thi công gói thầu 01B XD đường tuyến Xuân La đến Bưởi | 15.541.276 |
| 18 | Thẩm định dự toán thoát nước cáp điện Khu Tái định cư phía tây | 3.813.000 |
| 19 | Khảo sát, lập dự án cải tạo, chỉnh trang đồng bộ hạ tầng kỹ thuật tuyến đường 430 đoạn từ Viện Bỏng đến Cầu Đen | 80.105.508 |
| 20 | Bổ sung 3 Hạng mục dự án hạ tầng kỹ thuật khu đô thị mới Vân Canh | 26.592.442 |
| 21 | Dự án xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu đô thị Nam An Khánh | 131.682.197 |
| 22 | Dự án đường Láng Hạ | 33.703.148 |
| 23 | Lập dự án đầu tư hạ tầng kỹ thuật cảnh quan cây xanh công viên Hữu Nghị | 5.272.900 |
| 24 | Lập Dự án đầu tư điều chỉnh xây dựng công trình và thiết kế, lập dự toán giai đoạn thiết kế bản vẽ thi công dự án đường trực phia Nam tỉnh Hà Tây | 609.631.818 |
| 25 | Thiết kế đường GT,TNM,TNT, cầu BTCT,CN, điện chiếu sáng đường GT,cây xanh bờ ống kỹ thuật dự án hạ tầng kỹ thuật khu đô thị mới Nam An Khánh | 178.282.563 |
| 26 | Khảo sát lập dự án đầu tư xây dựng tuyến đường V.Đ2.5 qua sông NHuệ đến đường V.Đ4 | 395.318.093 |
| 27 | Khảo sát – Báo cáo nghiên cứu kỹ thuật cải tạo đường Xuân Đỉnh từ Phạm Văn Đồng đến cầu Xuân Đỉnh | 55.106.672 |
| 28 | Khảo sát thiết kế hạ tầng kỹ thuật đường Đồng Tâm | 6.600.000 |
| 29 | Khảo sát thiết kế kỹ thuật thi công xây dựng bãi đỗ xe chuyên dùng vệ sinh môi trường Hà Nội | 11.341.367 |
| 30 | Hạ tầng kỹ thuật hồ Hào Nam | 13.724.428 |
| 31 | Khảo sát lập dự án xây dựng thoát nước đường nội bộ Hoàng Cầu | 5.945.438 |

Công ty Cổ phần Tư vấn và Đầu tư Xây dựng CCIC Hà Nội
Số 21 Huỳnh Thúc Kháng-Láng Hạ-Đồng Đa-Hà Nội

| STT | Tên Công trình | Giá trị (VNĐ) |
|-----|---|---------------|
| 32 | Khảo sát – Báo cáo nghiên cứu kỹ thuật xây dựng hạ tầng kỹ thuật các lô đất hai bên đường Thái Hà kéo dài đến Voi Phục | 35.200.000 |
| 33 | Tư vấn giám sát xây dựng 2 tuyến đg cấp thành phố Khu vực dự án Ngoại Giao đoàn tại Hà Nội. Hạng mục: Hệ thống thoát nước | 275.026.197 |
| 34 | Lập dự án đầu tư xây dựng tuyến đường số 5 vào trung tâm khu đô thị mới Tây Hồ Tây | 952.962.708 |
| 35 | Khảo sát - báo cáo nghiên cứu kỹ thuật quản lý và phòng cháy chữa cháy rừng huyện Sóc Sơn | 92.602.929 |
| 36 | Khảo sát thiết kế kỹ thuật lập TDT (bao gồm công việc khảo sát và lập thiết kế kỹ thuật các hạng mục: nền mặt đg, CN, TN tuy nen..) DA Cát Linh La Thành Yên Lãng | 16.624.014 |
| 37 | Giám sát thi công đường Cát Linh-La Thành-Yên Lãng | 20.439.560 |
| 38 | Thiết kế hạng mục đường 19m khu di dân giải phóng mặt bằng tại Dịch Vọng-Cầu Giấy | 30.408.351 |
| 39 | Khảo sát, thiết kế cơ sở dự án đầu tư hạ tầng kỹ thuật khu vực trụ sở các TCTY tại khu Đô thị mới Cầu Giấy | 3.626.921 |
| 40 | Thanh toán đợt 1 theo HĐ thầu phụ số 2016/HĐ-CCIC ngày 21/12/2016 và PL số 01(1/8/17): Lập QH chi tiết tỷ lệ 1/500 cải tạo xây dựng lại khu TN | 168.734.892 |
| 41 | Dự án đầu tư tuyến đường Hoàng Quốc Việt kéo dài | 224.424.133 |
| 42 | Khảo sát thiết kế kỹ thuật tổ chức hệ thống thoát nước xung quanh hồ số 2- công viên An Vũ thị xã Hưng Yên | 54.196.631 |
| 43 | Giám sát thi công công trình đường ống Bắc Sơn Ngả 2 | 59.388.968 |
| 44 | Tư vấn giám sát hạ tầng kỹ thuật khu đô thị mới Yên Hòa | 18.456.127 |
| 45 | Tư vấn thiết kế bản vẽ thi công và dự toán công trình hạ tầng kỹ thuật-UDIC Phú Quốc Resort | 157.481.335 |
| 46 | Khảo sát – dự án đường vành đai I đoạn Ô chợ dừa-Voi Phục | 45.405.308 |
| 47 | Lập hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công dự án đầu tư xây dựng công trình hạ tầng kỹ thuật khu đô thị mới Nam An Khánh - gói thầu 03 | 5.454.500 |
| 48 | lập hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công DA Nam An Khánh MR khu 3 gói thầu 02 | 8.400.000 |
| 49 | Khảo sát dự án xây dựng đường nhánh N3 huyện Đan Phượng | 10.015.000 |
| 50 | Thăm tra hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công xây dựng hạ tầng kỹ thuật các ô đất thuộc quy hoạch tại phường Phúc Đồng. HĐ 25 (24/7/2017) | 115.220.091 |
| 51 | Khảo sát dự án đường vành đai 2 Nhật Tân-Bưởi | 11.100.885 |
| 52 | Khảo sát báo cáo nghiên cứu kỹ thuật xây dựng tuyến đường Hoàng Quốc Việt-kéo dài | 10.000.000 |
| 53 | Khảo sát, lập Dự án đầu tư kinh doanh cụm công nghiệp CN3 tại xã mai Đình và xã Tiên Dược, H. Sóc Sơn, HN> HĐ 29(25/11/16) | 251.820 |
| 54 | Khảo sát lập thiết kế kỹ thuật trạm cấp nước sạch khu đô thị mới Đại Kim-Định công | 146.843.000 |
| 55 | Lập dự án cải tạo bến xe phía Bắc. Công trình: Đầu tư cải tạo, nâng cấp bến xe phía Bắc (Gia Lâm) | 18.473.133 |
| 56 | Khảo sát thiết kế bản vẽ thi công đầu nối nút giao thông nối đường Lê Trọng Tấn ra kenh SO | 44.072.755 |
| 57 | Khảo sát địa chất địa hình đoạn TKKT khu c.viên Công nghiệp phần mềm Hà Nội | 11.713.349 |
| 58 | Công hóa mương kiot Sài Đồng | 15.562.312 |
| 59 | Thiết kế thoát nước thải hạ tầng kỹ thuật khu ĐTM Thanh Lâm - Đại Thịnh 2 | 380.837.246 |
| 60 | Khảo sát thiết kế bản vẽ thi công DA đường tỉnh 286 Bắc Ninh - Yên Phong (đoạn Vạn An- cầu Đò Lo) | 38.089.981 |
| 61 | Giám sát thi công đường từ cụm công nghiệp Quang Minh | 47.839.546 |
| 62 | Khảo sát lập báo cáo đầu tư cải tạo hè phố Lò Đức | 34.594.268 |
| 63 | Điều chỉnh thiết kế bản vẽ thi công, đầu tư xây dựng công trình: tuyến đg gom rác Thăng Long-Nội Bài, đoạn qua khu CN Quang Minh I | 81.160.455 |
| 64 | Khảo sát dự án khu nhà ở Trung tâm thương mại Đông Anh | 10.492.700 |

Công ty Cổ phần Tư vấn và Đầu tư Xây dựng CCIC Hà Nội
Số 21 Huỳnh Thúc Kháng-Láng Hạ-Đống Đa-Hà Nội

| STT | Tên Công trình | Giá trị (VNĐ) |
|-----|--|----------------------|
| 65 | Lập Hồ sơ đề xuất đầu tư xây dựng 02 hồ điều hòa phía tây khu tưởng niệm danh nhân Chu Văn An. | 51.423.854 |
| 66 | Khảo sát dự án xây dựng hạ tầng kỹ thuật hồ Ba Giang | 9.132.036 |
| 67 | Khảo sát báo cáo nghiên cứu kỹ thuật xây dựng hệ thống các khu dịch vụ xe buýt Hà nội | 2.400.000 |
| 68 | Thiết kế bản vẽ thi công hạ tầng kỹ thuật khu dân cư và giải trí Hiệp Bình Phước | 50.852.801 |
| 69 | Cải tạo nhà khách Mai Châu - Hòa Bình | 116.201.049 |
| 70 | Lập quy hoạch chi tiết khu dịch vụ và khảo sát thuộc dự án Làng văn hóa du lịch Việt Nam | 83.700.000 |
| 71 | Thiết kế lan can hồ Văn Chương | 4.802.640 |
| 72 | Thí nghiệm vật liệu xây dựng tuyến đường trực Mê Linh - Vĩnh Phúc | 46.000.000 |
| 73 | Lập Hồ sơ đề xuất xin giao chủ đầu tư dự án đầu tư xây dựng tuyến đg trực phía bắc hà Đông kéo dài đoạn từ VĐ4 đg trực PTKT Bắc nam TPHN | 17.200.206 |
| 74 | Thiết kế kỹ thuật xây dựng đường nối vào Khu công nghiệp Nam Thăng Long (nối từ đường Hoàng Quốc Việt kéo dài) | 5.600.000 |
| 75 | Khảo sát lập báo cáo nghiên cứu kỹ thuật dự án đường vành đai II (đoạn ngã tư sở - Cầu Giấy) | 13.829.417 |
| 76 | Giám sát thi công đường Phù Lưu-Minh Dân- | 70.466.604 |
| 77 | Thiết kế bản vẽ thi công đoạn km9-km10+420 cầu vượt cho người đi bộ thuộc DA nâng cấp QL 32 (Nam Thăng Long- Cầu Diễn) | 20.203.594 |
| 78 | Khảo sát lập dự án đầu tư cống hóa mương Lạc Trung | 33.929.827 |
| 79 | Lập Hồ sơ thiết kế kỹ thuật thi công và tổng dự toán xây dựng điểm đỗ xe buýt Liên Ninh | 75.520.822 |
| 80 | Khảo sát thiết kế lập hồ sơ mời thầu và tham gia phân tích đánh giá hồ sơ dự thầu cây xanh công trình: nhà máy xi măng Tam Điệp | 12.000.000 |
| 81 | Khảo sát đầu tư cải tạo nâng cấp đường 208B đoạn từ Chương Xá đến đê sông Hồng. | 28.837.607 |
| 82 | Khảo sát thiết kế kỹ thuật cải tạo, nâng cấp đường Hải Thượng lăn Ông thị xã Hưng Yên | 63.436.261 |
| 83 | Khảo sát thiết kế cải tạo nâng cấp hạ tầng kỹ thuật công viên Lê Nin: tôn tạo hạ tầng công viên, tường rào phía đường TNT, đường dạo, | 20.622.662 |
| 84 | Tư vấn khảo sát, lập Dự án đầu tư đường Quang Trung kéo dài đến bến xe Yên Nghĩa | 213.817.648 |
| 85 | Cải tạo đường 17,5m | 25.365.901 |
| 86 | Thẩm định Thiết kế kỹ thuật dự toán: Hào chôn lắp chất thải nguy hại và ô chôn lắp chất thải nguy hại đặc biệt tại Nam Sơn, Sóc Sơn | 4.727.118 |
| 87 | Khảo sát thiết kế cải tạo nâng cấp đường Phú Viên-Bến Muối | 11.252.232 |
| 88 | Khảo sát địa chất, địa hình - báo cáo nghiên cứu kỹ thuật hạ tầng xe buýt giai đoạn 03-2005 | 134.561.954 |
| 89 | Khảo sát thiết kế công trình bảo tàng Hồ Chí Minh | 5.692.431 |
| 90 | Cải tạo nâng cấp chùa Hà | 979.708 |
| 91 | Đường Phó Đức Chính | 2.762.743 |
| 92 | Đường Triệu Việt Vương | 4.635.368 |
| 93 | Đường Thịịnh Yên | 1.875.014 |
| 94 | Đường Tăng Bạt Hổ | 4.863.340 |
| 95 | Đường Tuệ Tĩnh | 2.538.279 |
| 96 | Đường Hòa Mã | 1.282.802 |
| 97 | Giám sát thi công cải tạo chỉnh trang tuyến đường cao Lỗ giai đoạn 2 | 9.194.758 |
| 98 | Lương dự án | 99.538.000 |
| 99 | Lập quy hoạch giao thông nông thôn Huyện Đông Anh | 134.162.876 |
| 100 | Lập dự án khả thi SAPROF | 135.526.793 |
| 101 | Lập báo cáo nghiên cứu kỹ thuật vườn hoa Thanh Niên | 1.557.000 |
| | | 7.720.307.202 |